

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66/2021/HS-ST**
Ngày 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU,
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hạ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Hòa;
2. Bà Đ1 Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọc B Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh năm 1970, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp PĐ, xã LP, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Y (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 14/5/2021, chuyển tạm giam từ ngày 23/5/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1954; có đơn xin vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1984; vắng mặt.

Anh Võ Văn Đ, sinh năm 2000; có đơn xin vắng mặt.

Ông Đặng Tấn U, sinh năm 1966; có đơn xin vắng mặt.

Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1969; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp LT, xã LN, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Anh Đ1, sinh năm 1983, ngụ khu phố PH, phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 13/5/2021, Võ Văn H khu vực núi Bà Đen để bắt ốc. Trên đường đi, H gặp người tên Minh (không rõ hồ tên, địa chỉ cụ thể) tại quán nước mía thuộc khu vực cầu K18, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (H đã quen Minh trước đó). Khi này, Minh rủ H đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 95F5-9118 chở Minh đến khu vực ấp LT, xã LN, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để trộm cắp tài sản. Lúc này, Minh kêu H đứng ở ngoài đường giữ xe, còn mình đi vào khu nhà dân để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/5/2021, Minh đi ra và đưa cho H một bọc nylon màu đen gồm các tài sản trộm cắp được và một túi vải đựng kèm cộng lực, H mở cốp xe và cất bọc nylon vào trong. Sau đó, H chở Minh ra hướng ngã ba Đất Sét thuộc xã Truông Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Tại đây, Minh nói H đi xe về trước cất giấu tài sản trộm được và hẹn đến chiều sẽ đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, còn mình đón taxi về sau. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, H đem toàn bộ số tài sản trộm được đem về phòng trọ của của bạn gái là Lê Thị Anh Đ1, sinh năm 1983, ngụ khu phố PH, phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh để cất giấu. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

* Tài sản của bị hại bị mất trộm vào sáng ngày 14/5/2021 tại khu vực ấp LT, xã LN, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, như sau:

1. Ông Nguyễn Văn S bị mất trộm:
 - 01 điện thoại di động, hiệu Redmi, màu xanh, đã qua sử dụng; số IMEI: 865871048004475/01.
 - 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A30s, màu đen, ốp lưng màu vàng, đã qua sử dụng; số IMEI: 354868/0/02/3261/2.
 - 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J7, màu vàng, đã qua sử dụng; số IMEI: 353236/07/838611/0.
 - 01 nhẫn vàng 18K, loại nhẫn cưới, trọng lượng 05 phân 01 ly 06.
 - Tiền Đôla Mỹ: 115 USD.
 - Tiền Việt Nam: 600.000 đồng.
2. Bà Nguyễn Thị B bị mất trộm:
 - 01 điện thoại di động, hiệu Oppo A3S, màu đỏ, đã qua sử dụng; số IMEI: 860056041912234.
 - Tiền Việt Nam: 500.000 đồng.
3. Anh Võ Văn Đ:
 - 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6, màu hồng trắng, đã qua sử dụng; số IMEI: 354446061294756.
4. Ông Đặng Tấn U:

- 01 điện thoại di động, hiệu OPPO A12, màu đen, đã qua sử dụng; số IMEI: 865073042542952.

5. Ông Nguyễn Phước T:

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J7, màu vàng, đã qua sử dụng; số IMEI: 533236/07/239228/8.

Quá trình điều tra, bị cáo Võ Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Huyện Dương Minh Châu, kết luận: 07 điện thoại di động đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 14/5/2021 có giá trị 9.040.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 05 phân 01 ly 06 tại thời điểm ngày 14/5/2021 có giá trị là 1.500.000 đồng; 115 Đô la Mỹ tại thời điểm ngày 14/5/2021 có giá trị quy đổi là 2.640.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 13.180.000 đồng.

Vật chứng hiện còn thu giữ:

- 01 điện thoại Nokia 1010 cũ, màu đen (không sử dụng được);
- 01 điện thoại cảm ứng hiệu OPPO A31 cũ, màu đen (không sử dụng được)
- 01 điện thoại cảm ứng hiệu Relmi 5 cũ, màu xanh (không sử dụng được);
- 01 đồng hồ đeo tay nam, vỏ màu xanh, hiệu SWISS cũ (không sử dụng được);
- 01 đồng hồ đeo tay nam, vỏ màu trắng hiệu EDIFICE cũ (không sử dụng được);
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yahmaha, loại Exciter biển số 70B-874.26, số khung 1010KY156062, số máy: 2MFH00134511 (đã qua sử dụng);
- 01 xe mô tô nhãn hiệu DAMSAN, số loại: Nữ, biển số: 95F5-9188, số khung: HBUM5H134511, số máy: 2MFH00134511 (đã qua sử dụng);
- 01 chứng minh nhân dân số 072070000408, tên Võ Văn H;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 95F5-9118;
- 01 xe đạp thể thao cũ màu đen hiệu PINANERO;
- 01 vít vặn ốc cán nhựa dài 13,5cm;
- 01 kéo tay bằng sắt, cán bọc nhựa dài 22,5cm;
- 01 kèm còng lực dài 30cm;
- 01 búa tay loại búa chặt, lưỡi bằng sắt, hình thang, cán bằng gỗ, chiều dài: 36,5cm.

- Tiền Việt Nam: 6.587.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị B, Võ Văn Đ, Nguyễn Tấn U và Nguyễn Phước T đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm.

* Về kê biên tài sản: Bị cáo Võ Văn H không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS-DMC ngày 06-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh “Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Văn H với mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã năn năn hối cải, xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Về tài sản của cá nhân bị cáo đang bị tạm giữ xin giao lại cho Lê Thị Anh Đ1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Ngày 14-5-2021 tại khu vực ấp LT, xã LN, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Võ Văn H cùng một người tên Minh (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị B, anh Võ Văn Đ, ông Nguyễn Tấn U và ông Nguyễn Phước T là: 07 điện thoại di động; 01 nhẫn vàng; 115 Đôla Mỹ; tiền Việt Nam 1.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 14.280.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Võ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo không muốn lao động chân chính nhưng muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội; trực tiếp xâm hại tài sản hợp pháp của cá nhân được nhà nước bảo vệ; gây mất an ninh trật tự địa phương; do đó cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo để góp phần răn đe, giáo dục, hạn chế tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, khi chấp hành án lại thực hiện hành vi trốn khỏi nơi giam, nay lại tiếp tục hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó, cần xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp:

[7.1] Công cụ sử dụng trộm cắp không có giá trị pH tịch thu tiêu hủy.

Tiêu hủy: 01 vít vặn ốc cán nhựa dài 13,5 cm; 01 kéo tay bằng sắt, cán bọc nhựa dài 22,5 cm; 01 kèm cộng lực dài 30 cm; 01 búa tay loại búa chặt, lưỡi bằng sắt, hình thang, cán bằng gỗ, chiều dài 36,5 cm.

[7.2] Xe xe mô tô nhãn hiệu DAMSAN, số loại: Nữ, biển số: 95F5-9188, Số khung: HBUM5H134511, số máy: 2MFH00134511 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 95F5-9118 là của bà Đ1, bà Đ1 không biết việc bị cáo sử dụng vào việc đi trộm cắp tài sản; do đó trả lại tài sản này cho bà Đ1.

[7.3] Trả cho bị cáo những tài sản không liên quan đến tội phạm gồm: Số tiền 6.587.000 Việt Nam đồng; 01 điện thoại Nokia 1010 cũ, màu đen (không sử dụng được); 01 điện thoại cảm ứng hiệu OPPO A31 cũ, màu đen (không sử dụng được); 01 điện thoại cảm ứng hiệu Relmi 5 cũ, màu xanh (không sử dụng được); 01 đồng hồ đeo tay nam, vỏ màu xanh, hiệu SWISS cũ (không sử dụng được); 01 đồng hồ đeo tay nam, vỏ màu trắng hiệu EDIFICE cũ (không sử dụng được); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 70B-874.26, số khung 1010KY156062, số máy: 2MFH00134511 (đã qua sử dụng); 01 chứng minh nhân dân số 072070000408, tên Võ văn H; 01 xe đạp thể thao cũ màu đen hiệu PINANERO;

[7.4] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận các bị hại ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị B, anh Võ Văn Đ, ông Nguyễn Tấn U và ông Nguyễn Phước T đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm.

[8] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Võ Văn H** 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-5-2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy.

01 (một) vít vặn ốc cán nhựa dài 13,5cm; 01 (một) kéo tay bằng sắt, cán bọc nhựa dài 22,5cm; 01 (một) kèm cộng lực dài 30cm; 01 (một) búa tay loại búa chặt, lưỡi bằng sắt, hình thang, cán bằng gỗ, chiều dài 36,5cm.

2.2. Trả cho bà Lê Thị Anh Đ1:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DAMSAN, số loại: Nữ, biển số: 95F5-9188, Số khung: HBUM5H134511, số máy: 2MFH00134511 (đã qua sử dụng); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 95F5-9118

2.3. Trả cho bị cáo: Số tiền 6.587.000 Việt Nam đồng; 01 (một) điện thoại Nokia 1010 cũ, màu đen (không sử dụng được); 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu OPPO A31 cũ, màu đen (không sử dụng được); 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu Relmi 5 cũ, màu xanh (không sử dụng được); 01 (một) đồng hồ đeo tay nam, vỏ màu xanh, hiệu SWISS cũ (không sử dụng được); 01 (một) đồng hồ đeo tay nam, vỏ màu trắng hiệu EDIFICE cũ (không sử dụng được); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 70B-874.26, số khung 1010KY156062, số máy: 2MFH00134511 (đã qua sử dụng); 01 (một) chứng minh nhân dân số 072070000408, tên Võ Văn H; 01 (một) xe đạp thể thao cũ màu đen hiệu PINANERO.

Toàn bộ vật chứng vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Dương Minh Châu đang quản lý.

2.4. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận các bị hại ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị B, anh Võ Văn Đ, ông Nguyễn Tấn U và ông Nguyễn Phước T đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn H pH chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng Đ hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND Huyện Dương Minh Châu;
- Công an Huyện Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H.Đương Minh Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TẠ THỊ HẠ